

**BỘ CÔNG THƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: **1382**/QĐ-BCT

Hà Nội, ngày **22** tháng **5** năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH**

Về việc sửa đổi, bổ sung Quyết định số 179/QĐ-BCT ngày 28 tháng 01 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc phân cấp quyết định phê duyệt phương án xử lý tài sản là tang vật, phương tiện vi phạm hành chính bị tịch thu theo quyết định của cơ quan, người có thẩm quyền thuộc lực lượng Quản lý thị trường

**CỤC QUẢN LÝ THỊ TRƯỜNG**  
**TỈNH KHÁNH HÒA**

**ĐẾN** Số: **534**  
Ngày: **27/5/19**

Chuyển:.....

Lưu hồ sơ số:.....

**BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG THƯƠNG**

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Luật xử lý vi phạm hành chính ngày 20 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Nghị định số 98/2017/NĐ-CP ngày 18 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;

Căn cứ Nghị định số 29/2018/NĐ-CP ngày 05 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ quy định trình tự, thủ tục xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và xử lý đối với tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân;

Căn cứ Quyết định số 34/2018/QĐ-TTg ngày 10 tháng 8 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Quản lý thị trường trực thuộc Bộ Công Thương;

Căn cứ Thông tư số 57/2018/TT-BTC ngày 05 tháng 7 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 29/2018/NĐ-CP ngày 05 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ quy định trình tự, thủ tục xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và xử lý đối với tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tài chính và Đổi mới doanh nghiệp và Tổng cục trưởng Tổng cục Quản lý thị trường,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 179/QĐ-BCT ngày 28 tháng 01 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc phân cấp quyết định phê duyệt phương án xử lý tài sản là tang vật, phương tiện vi phạm hành chính bị tịch thu theo quyết định của cơ quan, người có thẩm quyền thuộc lực lượng Quản lý thị trường.

1. Khoản 2 Điều 1 được sửa đổi như sau:

"2. Tổng cục trưởng Tổng cục Quản lý thị trường quyết định phê duyệt phương án xử lý đối với tài sản có giá trị dưới 100 triệu đồng/01 đơn vị tài sản do mình quyết định tịch thu và tài sản có giá trị từ 100 triệu đồng/01 đơn vị tài sản đến dưới 500 triệu đồng/01 đơn vị tài sản do cơ quan, người có thẩm quyền của lực lượng Quản lý thị trường quyết định tịch thu, trừ tài sản là nhà, đất, xe ô tô."

2. Khoản 2 Điều 2 được sửa đổi như sau:

"2. Đối với tài sản xử lý theo các hình thức còn lại quy định tại điểm c Khoản 2 Điều 18 Nghị định số 29/2018/NĐ-CP có giá trị từ 100 triệu đồng/01 đơn vị tài sản đến dưới 500 triệu đồng/01 đơn vị tài sản, cơ quan Quản lý thị trường là đơn vị chủ trì quản lý tài sản lập phương án xử lý, báo cáo cơ quan cấp trên, lấy ý kiến của Vụ Tài chính và Đồi mới doanh nghiệp, trình người có thẩm quyền quy định tại Khoản 2 Điều 1 Quyết định này phê duyệt hoặc báo cáo Thủ tướng Chính phủ quyết định theo thẩm quyền."

Đối với tài sản xử lý theo các hình thức còn lại quy định tại điểm c Khoản 2 Điều 18 Nghị định số 29/2018/NĐ-CP có giá trị dưới 100 triệu đồng/01 đơn vị tài sản, cơ quan Quản lý thị trường là đơn vị chủ trì quản lý tài sản lập phương án xử lý, báo cáo cơ quan cấp trên, lấy ý kiến của Tổng cục Quản lý thị trường, trình người có thẩm quyền quy định tại Khoản 3 Điều 1 Quyết định này phê duyệt hoặc báo cáo Thủ tướng Chính phủ quyết định theo thẩm quyền."

3. Bổ sung khoản 5 Điều 2 như sau:

"5. Tổng cục Quản lý thị trường thực hiện nhiệm vụ quản lý tài sản công là tang vật, phương tiện vi phạm hành chính do các đơn vị thuộc phạm vi quản lý tịch thu có giá trị dưới 100 triệu đồng/01 đơn vị tài sản."

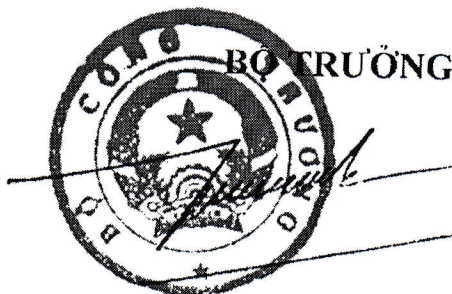
**Điều 2.** Hiệu lực và trách nhiệm thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký

2. Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Tài chính và Đồi mới doanh nghiệp, Chánh Thanh tra Bộ, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ, Thủ trưởng cơ quan Quản lý thị trường các cấp và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

**Nơi nhận:**

- Như Điều 2;
- Bộ Tài chính;
- Các Thứ trưởng (để biết);
- Lưu: VT, TCQLTT (05).



**Trần Tuấn Anh**

PHIẾU GIẢI QUYẾT VĂN BẢN ĐẾN

— ∞ ∞ —

... an đến số: 1382 ngày 22.5.19

Cơ quan ban hành: Bộ Công Thương

Ý kiến của Lãnh đạo Cục:

Phụ tá  
Nguyễn Đức Quốc Hùng  
Kính thưa  
Kính thưa

Ngày 22 tháng 5 năm 2019

LÃNH ĐẠO CỤC

Ý kiến của Lãnh đạo đơn vị:

Ngày ... tháng ... năm 201...

LÃNH ĐẠO ĐƠN VỊ